

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Ngày 25/9/2020, nguyên đơn bà Trần Thị A nộp đơn xin rút đơn khởi kiện cùng toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn; người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của đồng bị đơn bà Ngô Thị E (chết ngày 13/01/2020) là ông Lê Văn Kim D, ông Lê Hoài G và bà Lê Thị Thùy H nộp đơn xin rút đơn phản tố và các yêu cầu phản tố của bà Ngô Thị E.

Xét thấy, việc nguyên đơn bà Trần Thị A rút đơn khởi kiện và đồng bị đơn bà Ngô Thị E (có ông Lê Văn Kim D, ông Lê Hoài G và bà Lê Thị Thùy H kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng) rút đơn phản tố là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội quy định tại điểm c Khoản 1 và điểm a Khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự; đồng bị đơn ông Lê Văn Kim D không có yêu cầu phản tố, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 12/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị A**, sinh năm: 1948.

Địa chỉ: Số 103/7B TH, Phường MB, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Kỳ B, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 402/10, đường AV, Phường BN, Quận NM, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền lập ngày 05/9/2013 tại Văn phòng công chứng ĐS, số: 00021018, Quyền số 08).

- Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 230/12 CT, Phường HT, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền lập ngày 30/6/2020 tại Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh, số: 09367, Quyền số 06).

Đồng Bị đơn:

1/ Ông **Lê Văn Kim D**, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Số 1/15, đường LĐ, Khu phố BA, phường LĐ, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Ngô Thị E**, sinh năm 1953 (chết ngày 13/01/2020).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Ngô Thị E:

- Ông Lê Văn Kim D, sinh năm 1952;

- Ông Lê Hoài G, sinh năm 1974;

- Bà Lê Thị Thùy H, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Số 1/15, đường LĐ, Khu phố BA, phường LĐ, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Tấn K, sinh năm 1972;

Địa chỉ: V6-0604 khu SC, đường NH, phường HT, Quận NB, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Vũ Duy L, sinh năm 1942;

3/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1946;

Cùng địa chỉ: Số 1/16, đường LĐ, Khu phố BA, phường LĐ, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1970;

5/ Ông Hoàng Văn O, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: Số 103/38 F1, TH, Phường MB, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Phòng Công chứng P, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: Số 12 TN phường BT, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Q – Trưởng phòng.

7/ Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố.

Địa chỉ: Số 12 PL, Phường QS, quận HA, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị S – Tổ trưởng Tổ Đăng ký và cấp giấy chứng nhận của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận X; Địa chỉ: 01 GA, phường BT, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 3156/VPĐK-KTTT ngày 10/3/2017).

2. Chi phí tố tụng:

- Chi phí đo vẽ, chi phí định giá nguyên đơn bà Trần Thị A đã nộp tạm ứng cho Tòa án nhân dân quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Đã thực hiện xong việc đo vẽ và định giá;

- Chi phí giám định là 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng bà Trần Thị A đã nộp theo Phiếu thu số 638 ngày 20/9/2018 của Phan viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trần Thị A tự nguyện nộp các chi phí tố tụng nói trên, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Trần Thị A đã nộp đủ.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Trần Thị A số tiền tạm ứng án phí là: 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai số AE/2012/00195 ngày 09/10/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả cho bà Ngô Thị E (có ông Lê Văn Kim D, ông Lê Hoài G và bà Lê Thị Thùy H kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng) số tiền tạm ứng án phí là: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0014434 ngày 05/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS quận X;
- Lưu Vp, Hs.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Ánh